

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 342/2022/HS-ST

Ngày 07/12/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Dũng

2. Bà Trần Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nữ Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 332/2022/TLST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 351/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: LƯU MINH PH; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 6 năm 1980; Tại: tỉnh Cà Mau;

Nơi cư trú: Thôn 10, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông: Lưu Văn T, sinh năm 1950 và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kiều L (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2008. Tiền sự: Không;

Tiền án: Theo bản án số 165/2018/HSST ngày 28/5/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 06 tù giam về tội “*Đánh bạc*” (bị cáo chưa chấp hành án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/5/2022, hiện bị cáo đang tạm giam – Có mặt.

2. Họ và tên: LÊ CÔNG L; Tên gọi khác: T; Sinh ngày 30 tháng 7 năm 1984; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKKHKT: 95 Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lê Văn T, sinh năm 1953 và con bà Mai Thị Tr, sinh năm 1954. Bị cáo có vợ là Trần Thị Ái N, sinh năm 1995; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014 và con nhỏ nhất sinh năm 2019. Hiện đều trú tại: Buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Vào năm 2012 bị Công an phường Ea Tam xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt.

3. Họ và tên: TRẦN VĂN T; Sinh ngày 24 tháng 8 năm 1999; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trần Văn K, sinh năm 1973 và con bà: Trần Thị L, sinh năm: 1976. Hiện đều trú tại: Thôn Đ, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1975. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

2. Ông Đào Đình H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số 10 B, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

3. Ông Đào Đình H, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số 10 B, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

4. Ông Hoàng Quốc C, sinh năm 1986. Địa chỉ: 414 L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 01/2020, Lê Công L mua 02 máy điện tử bắn cá và 01 máy điện tử Panda của một người (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại Thành phố Hồ Chí Minh rồi L thuê nhà của ông Nguyễn Duy Đ, địa chỉ: 16 B, phường E, thành phố B, làm địa điểm đặt máy bắn cá và máy Panda, mục đích để đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với các con bạc. L thuê Trần Văn T làm quản lý, trông coi, nạp điểm và chung chi tiền thắng thua với các con bạc. L hướng dẫn cho T quy đổi điểm ra tiền đánh bạc cụ thể là 100.000 đồng tương đương 2000 điểm trên máy bắn cá và 1000 điểm trên máy Panda. Hàng ngày, L đưa tiền cho T để chung chi tiền thắng thua với các con bạc đến tối mỗi ngày, L sẽ kiểm tra điểm số trên máy để tính tiền thắng thua trong ngày. Khoảng 09 giờ ngày 02/3/2020, L đưa cho T số tiền

7.500.000 đồng để đánh bạc. Từ khoảng 14 giờ cho đến 15 giờ cùng ngày lần lượt Nguyễn Văn N, Đào Đình H, Lư Minh Ph, Đào Đình H và Hoàng Quốc C, đến mua điểm đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với T. Các con bạc và T thỏa thuận với nhau 100.000 đồng tương đương 1.000 điểm của máy Panda và 2.000 điểm máy bắn cá, nếu các con bạc thắng điểm thì quy đổi lại thành tiền tương đương như đã mua điểm. Sau đó, N đưa cho T 200.000 đồng mua 4000 điểm, N nói T nạp 2.000 điểm cho H (tương đương 100.000 đồng), để cùng đánh bạc bằng máy bắn cá; P bỏ ra 50.000 đồng mua 500 điểm và được T cho thêm 500 điểm để đánh bạc bằng máy Panda; C và H mỗi người bỏ ra 100.000 đồng mua 1.000 điểm đánh bạc bằng máy Panda. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi các con bạc đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, phát hiện bắt quả tang, tại tụ của N hiển thị 7.504 điểm (Tương đương 377.000 đồng, N thắng cược 177.000 đồng), tại tụ của H hiển thị 850 điểm (Tương đương 85.000 đồng, H thua 15.000 đồng), các con bạc khác đã chơi thua hết điểm.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ tại sòng bạc gồm:

- 02 máy điện tử bắn cá màu vàng, loại 08 người chơi, kích thước (205x150x73)cm mỗi máy;
- 01 máy điện tử Panda, màu vàng, loại 08 người chơi, kích thước (195x140x80)cm;
- 01 thẻ nhựa, màu đen, trên mặt có in chữ TL màu xanh dùng để nạp, xả điểm;
- 01 thẻ nhựa, màu đen, trên mặt có in chữ ĐM màu xanh dùng để nạp, xả điểm.

Tạm giữ trên người các con bạc, gồm:

- Trần Văn T: Số tiền 8.050.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, số Imei: 352977097888245.
- Đào Đình H: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu đen, số Imei: 35644081054244.
- Nguyễn Văn N: Số tiền 1.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010, màu đen, số Imei: 352877105788223 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh đen, số Imei: 863980044179371.
- Đào Đình H: Số tiền 120.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu GiGi, màu xám vàng, số Imei: 356280100114022.
- Hoàng Quốc C: Số tiền 1.010.000 đồng.

Hình thức đánh bạc trên máy điện tử: Các con bạc đưa tiền cho Trần Văn T để mua điểm trên các máy điện tử mà người đó muốn chơi theo tỷ lệ quy đổi là 100.000 đồng tương đương 2000 điểm trên máy bắn cá và 1000 điểm trên máy Panda. Sau đó, T dùng 01 thẻ từ, bên trên có 01 nút dùng để bơm điểm và 01 nút dùng để xả điểm, khi con bạc muốn bơm điểm lên máy thì T đặt thẻ từ

lên tự từ của máy đó và ấn nút nạp điểm. Tùy số điểm mà người chơi muốn mua thì T sẽ thao tác liên tục để nạp đủ số điểm đó. Trường hợp người chơi thắng điểm trên máy và muốn xả điểm quy đổi lấy tiền thì T quy đổi cho các con bạc như sau: Thắng 1.000 điểm quy đổi thành tiền là 50.000 đồng đối với máy bắn cá và 100.000 đồng đối với máy Panda.

Tại cơ quan điều tra các bị can khai nhận như sau:

1. Bị cáo Lư Minh Ph khai: Khoảng 15 giờ ngày 02/3/2020 Lư Minh Ph đi bộ đến địa chỉ: 16 B, phường E, thành phố B, để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi điện tử bằng máy bắn cá và máy panda. Khi đi đánh bạc Phư mang theo số tiền 60.000 đồng dùng đánh bạc, Ph đưa cho Trần Văn T (là quản lý máy chơi điện tử) số tiền 50.000 đồng mua 1000 điểm, để đánh bạc tại máy điện tử pan da (bắn thú) số 3 từ ngoài cửa chính đi vào, còn lại số tiền 10.000 đồng Ph dùng mua nước uống. Quá trình đánh bạc Ph thua hết tiền nên ngồi xem đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi các con bạc đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, phát hiện bắt quả tang.

2. Bị can Lê Công L khai: Tháng 01/2020 Lê Công L mua 02 máy điện tử bắn cá và 01 máy điện tử Panda của một người (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó L thuê nhà của ông Nguyễn Duy Đ, địa chỉ: 16 B, phường E, thành phố B, làm địa điểm đặt máy bắn cá và máy Panda, mục đích để đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với các con bạc. L thuê Trần Văn T làm quản lý, trông coi, nạp điểm và chung chi tiền thắng thua với các con bạc. L hướng dẫn cho T quy đổi điểm ra tiền đánh bạc cụ thể là 100.000 đồng tương đương 2000 điểm trên máy bắn cá và 1000 điểm trên máy Panda. Hàng ngày, L đưa tiền cho T để chung chi tiền thắng thua với các con bạc đến tối mỗi ngày, L sẽ kiểm tra điểm số trên máy để tính tiền thắng thua trong ngày. Khoảng 09 giờ ngày 02/3/2020, L đưa cho T số tiền 7.500.000 đồng để đánh bạc rồi L đi về nhà.

3. Bị can Trần Văn T khai: Khoảng tháng 1/2020 Trần Văn T được Lê Công L thuê làm quản lý 02 máy điện tử bắn cá và 01 máy điện tử Panda mục đích để cho các con bạc đến đánh bạc thắng thua bằng tiền, L trả tiền công hàng tháng cho T số tiền là 6.000.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 02/3/2020, L đưa cho T số tiền 7.500.000 đồng để chung chi tiền đánh bạc. Sau đó từ khoảng 14 giờ cho đến 15 giờ cùng ngày lần lượt Nguyễn Văn N, Đào Đình H, Lư Minh Ph, Đào Đình H và Hoàng Quốc C, đến mua điểm đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với T. Các con bạc và T thỏa thuận với nhau 100.000 đồng tương đương 1.000 điểm của máy Panda và 2.000 điểm máy bắn cá, nếu các con bạc thắng điểm thì quy đổi lại thành tiền tương đương như đã mua điểm. Sau đó, N đưa cho T 200.000 đồng mua 4000 điểm, N nói T nạp 2.000 điểm cho H (tương đương 100.000 đồng), để cùng đánh bạc bằng máy bắn cá; Ph bỏ ra 50.000 đồng mua 500 điểm và được T cho thêm 500 điểm để đánh bạc bằng máy Panda; C và H mỗi người bỏ ra 100.000 đồng mua 1.000 điểm đánh bạc bằng máy Panda. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi các con bạc đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, phát hiện quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 338/CT-VKS-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Lư Minh Ph, Lê Công L, Trần Văn T phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 338/CT-VKS-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Lư Minh Ph, Lê Công L, Trần Văn T phạm tội “*Đánh bạc*” **theo quy định tại** khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo **Lư Minh Ph** từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 06 tháng tù giam của bản án số 165/2018/HSPT ngày 28/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là từ 12 tháng đến 15 tháng

- *Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo **Lê Công L** từ 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*”.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự*

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn T** từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

* *Các biện pháp tư pháp*: Đã được giải quyết tại bản án số 53/2021/HSST ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lư Minh Ph, Lê Công L, Trần Văn T không có ý kiến và cung cấp thêm tài liệu gì mới, ngoài ra các bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 02/3/2020, tại địa chỉ: 16 B, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk Lê Công L, Trần Văn T đã đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với các con bạc khác với tổng số tiền là 8.050.000 đồng; Lư Minh Ph đang có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích tiếp tục có hành vi đánh bạc trên máy điện tử Panda với số tiền là 50.000 đồng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện xử lý.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[3]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, như vậy quyết định truy tố các bị cáo Lư Minh Ph, Lê Công L, Trần Văn T phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Lư Minh Ph, Lê Công L, Trần Văn T phạm tội “*Đánh bạc*” **theo quy định tại** khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Xét tính chất hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực và nhận thức để biết được rằng pháp luật nghiêm cấm các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động cờ bạc và hoạt động này là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, làm phát sinh nhiều mâu thuẫn trong gia đình và cho xã hội. Tuy nhiên, xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, từ động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài từ việc thu lợi bất chính nên các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình **thức chơi trên máy điện tử bắn cá và trên máy điện tử panda**. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình

sự do lỗi cố ý gây ra.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, vai trò, tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo là khác nhau, nên cần phân hóa từng bị cáo để đánh giá mức độ do lỗi của từng bị cáo và áp dụng hình phạt khác nhau.

Đối với bị cáo Lê Công L mặc dù bị cáo không trực tiếp đánh bạc nhưng bị cáo là người sử dụng địa điểm do mình đang trực tiếp quản lý, chuẩn bị các công cụ, phương tiện để phục vụ cho mục đích đánh bạc và được hưởng lợi từ hành vi đánh bạc của các con bạc khác, đồng thời bị cáo là người quy định về hình thức đánh bạc và sử dụng trực tiếp số tiền của mình để bị cáo T tham gia đánh bạc. Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sau khi bị Công an phường Ea Tam xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào năm 2012 bị cáo luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà để bị cáo tự cải tạo không giam giữ cũng đủ **tính chất**, giáo dục và răn đe. Đối với bị cáo hiện nay không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Lư Minh Ph mặc dù số tiền bị cáo đánh bạc ít, tuy nhiên sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng và bị cáo bị bắt giữ theo lệnh truy nã của Cơ quan có thẩm quyền, bản thân bị cáo có tiền án về tội đánh bạc, chưa chấp hành hình phạt tù bị cáo lại tiếp tục hành vi phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần có mức án tương xứng, buộc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tính chất giáo dục, răn đe.

Đối với bị cáo Trần Văn T bản thân bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà để các bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ giáo dục và răn đe.

Đối với Nguyễn Văn N, Đào Đình H và các đối tượng có liên quan; các tang vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 53/2021/HSST ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với các bị cáo Lê Công L, Trần Văn T đánh bạc trước ngày 02/3/2020 do chưa xác định được các con bạc và số tiền dùng để đánh bạc, nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ các bị cáo được hưởng: Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Đối với bị cáo Trần Văn T và bị cáo Lê Công L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. **Ngoài ra, đối với bị cáo Lê Công L từng có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.**

[5] Các biện pháp tư pháp: Đã được giải quyết tại Bản án số 53/2021/HSST ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lư Minh Ph, Lê Công L và Trần Văn T **phạm tội** “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lư Minh Ph** 09 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 06 tháng tù giam của bản án số 165/2018/HSPT ngày 28/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/5/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Công L** 24 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, quản lý và giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Lê Công L.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn T** 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

* *Các biện pháp tư pháp*: Đã được giải quyết tại Bản án số 53/2021/HSST ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lư Minh Ph, Lê Công L và Trần Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Bị hại;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Y Kam Ênuôl